B 150 R + D 90

Máy chà sàn ngồi lái chạy bằng pin B 150 R + D90: phù hợp cho diện tích làm sạch từ 3000 đến 6000m2. Thiết kế gọn và có 2 bàn chải dạng đĩa (vùng làm sạch 90cm) và bình chứa 150L.



Made in Germany

DOSE

EASY-Operation

CONFIGURABLE

Mã đặt hàng	1.246-020.2

- Thiết kế gọn và nhanh
- Nút xoay vận hành EASY Operation
- Thiết bị định lượng chất tẩy DOSE

Thông số kỹ thuật

		4039784972452
Loại truyền động		Pin Ắc-quy
Bề rộng vận hành của bàn chải	**mm**	900
Bề rộng vận hành thanh hút	**mm**	1180
Bình nước sạch/bẩn	**l**	150 / 150
Pin Ắc-quy	**V**	36
Thời gian sử dụng pin	**h**	Tối đa 5
Điện áp (nguồn cấp cho bộ sạc pin)	**V**	100 – 240
Tần số đầu vào (của bộ sạc)	**Hz**	50 – 60
Khả năng leo dốc	**%**	10
Tốc độ bàn chải	**rpm**	180
Áp lực tiếp xúc của bàn chải	**g/cm²**	34
Mức tiêu thụ nước	**l/min**	Tối đa 7
Độ ồn	**dB(A)**	61
Công suất	**W**	lên đến 2400
Tổng trọng lượng cho phép	**Kg**	957
Trọng lượng chưa gắn phụ kiện	**Kg**	560
Kích thước (D × R × C)	**mm**	1790 × 1080 × 1410

Thiết bị cần được tư vấn chuyên sâu

Phạm vi cung cấp

Bàn chải đĩa: 2 Unit

Ắc-quy và bộ sạc theo máy được bao gồm

Chổi biên

Thiết bị

Bộ truyền động dạng kéo

Ngắt nước tự động

DOSE – hệ thống tự định lượng

Van Solenoid

Hệ thống bình kép

B 150 R + D 90, 1.246-020.2, 2026-10-30



Hệ thống chìa khóa KIK thông minh

- Tăng cường bảo vệ khỏi sự vận hành sai
- Giảm thiểu chi phí bảo trì
- Phù hợp tối ưu với các nhiệm vụ làm sạch cá nhân mà không làm người dùng bị quá tải.



Tự động làm đầy (tùy chọn)

- Tự động làm đầy ngăn chứa nước sạch
- Nối trực tiếp với ống dẫn nước sạch và quá trình làm đầy sẽ tự động ngắt khi bồn đầy



Có thể chọn lựa giữa bốn loại ắc-quy

- Các loại pin: không cần bảo dưỡng với 36 V/ 180 Ah, ít bảo dưỡng với 36 V/ 180 Ah, không cần bảo dưỡng với 36 V/ 240 Ah, ít bảo dưỡng với 36 V/ 240 Ah.

B 150 R + D 90, 1.246-020.2, 2026-10-30

CÁC KHÍA CẠNH BỀN VỮNG CỦA B 150 R + D 90 1.246-020.2

Các khía cạnh về tính bền vững của Beyond Cleaning

DOSE (hệ thống định lượng chất tẩy rửa)

PHỤ KIỆN CHO B 150 R + D 90
1.246-020.2


1

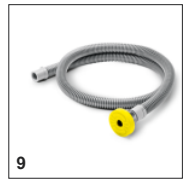

2


3


4


7


8


9


10


11


12

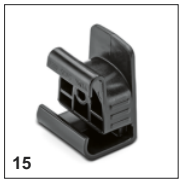

13


14

		Mã đặt hàng		
BÀN CHẢI ĐĨA CHO BD				
Bàn chải đĩa, trung bình, Đỏ, 450 mm	1	4.905-003.0	Bàn chải đĩa, cứng trung bình, màu đỏ, đường kính 450 mm. Để sử dụng bình thường. Cũng thích hợp cho các sàn nhạy cảm. Lông: Polypropylene, dày 0,6 mm, dài 40 mm.	■
Bàn chải đĩa, rất mềm, Trắng, 450 mm	2	4.905-005.0	Rất mềm, để làm sạch các bề mặt nhạy cảm và để đánh bóng.	□
Bàn chải đĩa, Mềm mại, Trắng tự nhiên, 450 mm	3	4.905-004.0	Được làm bằng sợi tự nhiên, để làm sạch bằng phun và để đánh bóng.	□
Bàn chải đĩa, Cứng, Đen, 450 mm	4	4.905-006.0	Bàn chải đĩa, cứng, màu đen, đường kính 450 mm. Đối với bụi bẩn cứng đầu và làm sạch cơ bản. Chỉ dành cho sàn cách điện. Lông: Grit Tynex 180, dày 1mm, dài 41mm.	□
ĐẦU BÀN CHẢI				
Đầu bàn chải D 90 S	5	2.763-008.0	Đầu bàn chải với 2 đầu bàn chải, hệ thống chuyển đổi nhanh bàn chải, chiều rộng làm việc 90 cm và tấm bảo vệ bên có thể điều chỉnh chiều cao.	■
MIẾNG LAU RỬA				
Bộ điều chỉnh, lưỡi hút cho đầu bàn chải	6	2.763-031.0	Lưỡi gạt nổi thích ứng với bề mặt. Phù hợp với D 90, D 75 và D 65.	□
PHỤ KIỆN KHÁC CHO BR/ BD				
Khác				
Phím KIK, màu vàng	7	5.035-344.0	Khóa người dùng để sử dụng thiết bị	■
Phím KIK, màu xám	8	5.035-348.0	Phím giám sát để sử dụng thiết bị	■
Ống chiết rót	9	6.680-124.0	Ống chiết rót 1.500 mm để dễ dàng đổ đầy thiết bị từ vòi nước. Với khớp nối côn phổ quát cho tất cả các vòi tiêu chuẩn.	□
Phím KIK, màu trắng	10	4.035-076.0	Khóa người dùng để sử dụng thiết bị có thể lập trình được	□
Bộ chìa khóa KIK, màu vàng	11	4.035-408.0	Chìa khóa cho các nhà khai thác. Không thể điều chỉnh.	□
Bộ chìa khóa KIK, màu trắng	12	4.035-064.0	5 chiếc chìa khóa màu trắng có móc khóa. Mỗi phím có thể được đặt trước riêng lẻ bằng phím màu xám được cung cấp kèm theo máy. Điều này có nghĩa là các thông số máy luôn giống nhau. Móc khóa giúp xác định chìa khóa. Điều này cho phép các thông số được thiết lập để làm sạch vào mùa hè hoặc mùa đông, nắng hoặc mưa, trên sàn nhạy cảm và khó mài mòn hoặc trong xưởng và phòng trưng bày.	□
Bánh xe/lốp xe				
Bánh sau, kẹp chặt	13	6.438-010.0	Để cải thiện độ bám đường và tăng độ an toàn, cũng như khi vào cua và ở những khúc cua, bánh sau chống thấm dầu này phù hợp với máy chà sàn liên hợp khi đi xe B 150 R. (Bạn cần 2 bánh sau).	□
Bánh trước kẹp chặt	14	6.435-810.0	Sự kết hợp giữa hợp chất lốp đặc biệt và hình chữ V của các dải bánh trước chống dầu này giúp tăng khả năng bám đường và đảm bảo đặc tính bám dính rất tốt trên sàn trơn trượt.	□

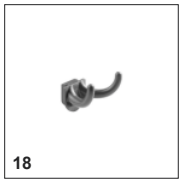
■ Có bao gồm khi giao hàng □ Phụ kiện đang có hàng

PHỤ KIỆN CHO B 150 R + D 90
1.246-020.2


15


16

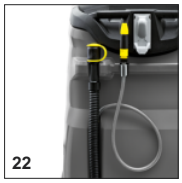

17


18


19


20


21


22

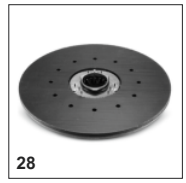

23


24


25


26


27


28

		Mã đặt hàng		
PHỤ KIỆN KHÁC CHO BR/ BD				
Phụ kiện làm sạch trong nhà				
Bộ điều hợp Homebase	15	5.035-488.0	Chốt cho các móc và kẹp khác nhau trên máy.	☐
Giá đựng bộ lau Homebase	16	4.035-514.0	Giá đỡ phù hợp với máy để cất giữ cây lau nhà thuận tiện.	☐
Bộ móc đa năng	17	4.070-075.0	Bộ dụng cụ móc và bộ chuyển đổi để gắn vào máy chà sàn liên hợp Home Base của Kärcher. Lý tưởng để tiết kiệm không gian lưu trữ các ống mềm (ví dụ: bộ phụ kiện hút phun) trên máy.	☐
Móc đôi	18	6.980-077.0	Móc đôi để gắn túi đựng rác, ... vào máy. Chỉ để sử dụng với bộ điều hợp Homebase 5.035-488.0.	☐
Giữ tay cầm màu xám	19	6.980-078.0	Kẹp lau để gắn cây lau nhà vào máy. Chỉ để sử dụng với bộ điều hợp Homebase 5.035-488.0.	☐
Hộp đựng chai	20	6.980-080.0	Thích hợp để vận chuyển bình xịt – chỉ khi kết hợp với bộ chuyển đổi Home Base 5.035-488.0.	☐
Bộ hộp dụng cụ Homebase	21	4.035-406.0	Bộ Hộp cung cấp đủ không gian cho ba chai đựng chất tẩy rửa cùng với vải, dụng cụ cạo, túi đựng rác dự phòng, găng tay, v.v.	☐
Hệ thống rửa thủ công	22	4.035-515.0	Cho phép rửa bể bằng nước ngọt trên tàu. Bao gồm vòi, vòi xịt và móc treo vòi.	☐
Dosing aids				
Trạm định lượng chất làm sạch DS 3	23	2.641-811.0	Sau khi kết nối với vòi, chất làm sạch có thể được đổ đầy vào bể nước ngọt và pha loãng theo yêu cầu. Cũng có thể được sử dụng với bộ phụ kiện hệ thống chiết rót. Bao gồm bộ ngăn dòng chảy ngược (DIN EN 1717).	☐
ĐỆM ĐĨA/ BĂNG DẪN ĐỘNG ĐỆM				
Đệm vi sợi				
Miếng pad Microfibre, Trắng, 457 mm, 5 Unit	24	6.369-960.0	5 miếng pad Microfibre, màu trắng có lỗ ở giữa, đường kính 381 mm. Sức mạnh làm sạch tuyệt vời. Đồng thời làm sạch hiệu quả gạch đá mỹ nghệ. Thích hợp cho, ví dụ: D 75, BD 75/140 R và BD 40/25 C.	☐
Đệm				
Pad, mềm trung bình, Đỏ, 457 mm, 5 Unit	25	6.369-024.0	5 miếng pad, mềm vừa, màu đỏ, đường kính 457 mm. Để làm sạch tất cả các sàn. Thích hợp cho, ví dụ: D 90.	☐
Pad, cứng trung bình, Xanh lá, 457 mm, 5 Unit	26	6.369-023.0	5 miếng pad, cứng trung bình, màu xanh lục, đường kính 457 mm. Để loại bỏ bụi bẩn cứng đầu và làm sạch cơ bản. Thích hợp cho, ví dụ: D 90.	☐
Pad, Cứng, Đen, 457 mm, 5 Unit	27	6.369-022.0	5 miếng pad, cứng, màu đen, đường kính 457 mm. Để loại bỏ bụi bẩn cứng đầu và làm sạch cơ bản. Thích hợp cho, ví dụ: D 90.	☐
Bảng dẫn động đệm				
Bo mạch ổ đĩa STRONG, 445 mm	28	4.762-594.0	Bắt buộc để sử dụng miếng pad melamine, nhưng cũng có thể được sử dụng cho miếng pad thông thường. Bảng ổ đĩa pad với nhiều móc phụ để giữ miếng pad. Giữ miếng pad cực kỳ chắc chắn ở bảng ổ đĩa pad của đầu làm sạch D 90. 2 pc. cần thiết.	☐

☐ Phụ kiện đang có hàng

PHỤ KIỆN CHO B 150 R + D 90
1.246-020.2


29


30


31


32


33


34


35

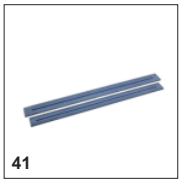

36


37


38


39


40


41


42

		Mã đặt hàng		
ĐỆM ĐĨA/ BẢNG DẪN ĐỘNG ĐỆM				
Bảng dẫn động đệm				
Bảng ổ đĩa pad, 445 mm	29	4.762-493.0	Phù hợp với D 90. Để làm sạch bằng miếng pad. Với khớp nối thay đổi nhanh chóng và khóa trung tâm.	☐
Pad kim cương				
Diamond pad green set 2x Ø457 18", Mềm, Xanh lá, 457 mm, 2 Unit	30	6.944-028.0		☐
Miếng kim cương, Thô, Trắng, 457 mm, 5 Unit	31	6.371-258.0	Để làm sạch / phục hồi thô. Loại bỏ các vết xước nhỏ, cho bề mặt sạch, bóng mịn. Để chuẩn bị bề mặt trước khi sử dụng miếng pad màu vàng. Cũng thích hợp như một tấm kết tinh cho quá trình kết tinh cơ bản.	☐
Miếng kim cương, trung bình, Vàng, 457 mm, 5 Unit	32	6.371-259.0	Để làm sạch / phục hồi thô. Loại bỏ các vết xước nhỏ để có bề mặt đồng nhất và sáng bóng hơn. Để chuẩn bị bề mặt trước khi sử dụng miếng kim cương xanh. Cũng thích hợp như một tấm kết tinh để kết tinh có độ bóng cao.	☐
Miếng kim cương, Mềm, Xanh lá, 457 mm, 5 Unit	33	6.371-239.0	Để dễ dàng đánh bóng sàn nhiều lớp, đá mài và bề mặt đá tự nhiên. Để vệ sinh bảo dưỡng sau khi sử dụng miếng lót màu trắng và vàng. Là một tấm kết tinh để kết tinh có độ bóng cao.	☐
Pads melamine				
Pad Mê-la-min, 457 mm, 2 Unit	34	6.371-024.0	Bộ pad Melamine có đường kính 457 mm dành cho máy chà sàn liên hợp B 120 W, B 150 R và B 200 R của chúng tôi với đầu bàn chải đĩa D 90. Để làm sạch hiệu quả các bề mặt vi xốp.	☐
THANH HÚT VÀ CHỔI CAO SU				
Chổi cao su, hoàn chỉnh				
Chổi cao su chữ V, 1200 mm, hình V	35	4.777-078.0	Chổi gạt hình chữ V với chiều dài 1.200 mm và các con lăn hỗ trợ có thể điều chỉnh. Môi hút dạng vẩy, chống dầu được làm từ polyurethane bền chắc cho tất cả các loại sàn thông thường. Tính chất trượt đặc biệt trên các đường nứt.	☐
Chổi cao su, thẳng, 1060 mm, thẳng	36	4.777-403.0	Bàn gạt thẳng với con lăn hỗ trợ điều chỉnh, 1060 mm. Các lưỡi gạt cao su có rãnh, chịu dầu bằng polyurethane cứng cho tất cả các sàn tiêu chuẩn. Bao gồm trọng lượng bổ sung cho áp suất tiếp xúc đồng nhất	☐
Chổi cao su cho thanh hút				
Lưỡi hút chữ V, Chống dầu, có rãnh, 1334 mm	37	6.273-016.0	Bộ môi hút dạng vẩy cho tất cả các loại sàn thông thường. Được làm từ polyurethane trong suốt, chịu dầu, có tuổi thọ cao và được phát triển đặc biệt cho chổi cao su hình chữ V, dài 1.200 mm.	☐
Lưỡi hút, Chống dầu, có rãnh, 1080 mm	38	6.273-209.0	Bộ lưỡi gạt bao gồm lưỡi gạt trước và sau, 1080 mm. Cánh gạt có rãnh bằng polyurethane trong suốt, chịu dầu, bền. Đối với tất cả các tầng tiêu chuẩn.	☐
	39	6.273-206.0	không vệt, chống dầu, nâu	☐
Lưỡi hút, Chống dầu, kín, 1080 mm	40	6.273-293.0	Khép kín, chịu dầu, dành cho sàn có kết cấu.	☐
Lưỡi hút, 1080 mm	41	6.273-215.0	Bộ lưỡi gạt bao gồm lưỡi gạt trước và sau, 1080 mm. Lưỡi gạt cao su tự nhiên mềm có rãnh. Đối với tất cả các sàn tiêu chuẩn.	☐
BỘ DỤNG CỤ				
Fleet mounting kit				
Add-on kit	42	2.644-391.0		☐

☐ Phụ kiện đang có hàng

PHỤ KIỆN CHO B 150 R + D 90
1.246-020.2


43


44


46


47


48


49

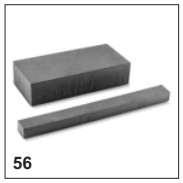

50


51–52


53


54


55


56

		Mã đặt hàng		
BỘ DỤNG CỤ				
Fleet mounting kit				
Machine Connect Module add-on kit NG	43	2.644-592.0		☐
Lighting/RKL mounting kit				
Đèn làm việc (sản xuất từ tháng 8/2018 trở đi)	44	2.034-001.0	Đèn làm việc nâng cao độ an toàn khi làm việc. Với đèn chiếu sáng phía trước và biên trên đầu cọ.	☐
Add-on kit spotlight blue B150R NG	45	2.644-502.0		☐
Đèn hiệu nhấp nháy	46	4.035-516.0	Tăng độ an toàn khi làm việc.	☐
Bộ phụ tùng khác				
Lá chắn bảo vệ B150R / B200R	47	2.644-089.0	Kết cấu thép chắc chắn. Phù hợp với IEC 60335-2-72.	☐
Phụ kiện ống hút	48	4.444-015.0	Để hút nước ra khỏi các góc hoặc thùng chứa (ví dụ: tủ đông).	☐
Tự động làm đầy	49	4.035-345.0	Hệ thống chiết rót tự động. Cấp nước tự động ngừng khi các bồn chứa đầy. Với tràn an toàn.	☐
Bộ dụng cụ lắp ráp hút phun				
Bộ phụ kiện hút phun	50	2.642-058.0	Đơn giản hóa việc làm sạch các khu vực máy móc không thể tiếp cận.	☐
PIN KÉO VÀ BỘ SẠC				
Ắc quy				
Bộ pin, 36 V, 240 Ah, Bảo dưỡng thấp	51	2.815-107.0	Pin ướt ít bảo dưỡng trong khay. Điện áp 36 V, dung lượng 240 Ah (C5).	☐
Bộ pin, 36 V, 180 Ah, Bảo dưỡng thấp	52	2.815-106.0	Pin ướt ít bảo dưỡng trong khay. Điện áp 36 V, dung lượng 180 Ah (C5).	☐
Bộ pin, 36 V, 240 Ah, Không bảo dưỡng	53	2.815-105.0	Bộ pin có điện áp 36 V và dung lượng 240 Ah (C5). Bao gồm một số pin gel đơn không cần bảo dưỡng.	☐
Bộ pin, 36 V, 180 Ah, Không bảo dưỡng	54	2.815-104.0	Bộ pin có điện áp 36 V và dung lượng 180 Ah (C5). Bao gồm một số pin gel đơn không cần bảo dưỡng.	☐
Bộ pin, 36 V, 285 Ah, Không bảo dưỡng	55	2.815-114.0	Bộ pin có điện áp 36 V và dung lượng 285 Ah (C5). Bao gồm một số pin AGM đơn không cần bảo trì.	☐
Phụ kiện cho ắc quy				
Bộ lắp pin	56	2.638-032.0	Bộ công cụ lắp đặt bộ pin vào máy. Bao gồm 2 dấu ngoặc.	☐

☐ Phụ kiện đang có hàng

PHỤ KIỆN CHO B 150 R + D 90
1.246-020.2











		Mã đặt hàng		
PIN KÉO VÀ BỘ SẠC				
Phụ kiện cho ắc quy				
Bộ lắp pin	57	2.638-136.0	Bộ công cụ lắp đặt bộ pin vào máy. Bao gồm 2 chân đế và 5 cáp kết nối.	☐
	58	2.638-143.0	Bộ công cụ lắp đặt bộ pin vào máy. Bao gồm 5 cáp kết nối và 2 giá đỡ.	☐
	59	2.638-161.0	Bộ công cụ lắp đặt bộ pin vào máy. Bao gồm 5 cáp kết nối.	☐
Hộp có giá treo tường	60	2.641-243.0	Hệ thống cung cấp để sạc pin ướt, pin có thể được làm đầy dễ dàng, tiết kiệm thời gian. Gắn hộp cao 4 mét.	☐
Cái hộp	61	2.641-244.0		☐
MÁY GIẶT THẢM				
Khác				
Hộp đựng chất làm sạch, hoàn chỉnh	62	4.070-006.0	Bộ dụng cụ bao gồm hộp đựng chất làm sạch và bộ chuyển đổi Home Base. Để kết nối rãnh Home Base.	☐
ĐƠN VỊ PHUN				
Bình bơm xịt	63	6.394-409.0	Bình xịt dạng bơm 1 lít – bao gồm bơm và bình tích áp – dễ dàng, phun đều để làm sạch hoặc kết tinh.	☐

☐ Phụ kiện đang có hàng